

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Quản trị đổi mới, sáng tạo

Tiếng Anh: Administration of changes, creativity

Mã số học phần: ĐHCQ0172

Số tín chỉ học phần: 2(2,0)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 30 tiết

Tự học: 70 tiết

2. Đơn vị quản lý học phần:

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Trần Hoàng Tùng

2. ThS. Bùi Thị Thúy Hằng

3. ThS. Đặng Thị Thu Giang

4. ThS. Trần Thị Thanh Hương

5. ThS. Trần Thị Thu Lan

6. ThS. Ngô Thị Lan Hương

2.2. Bộ môn: Quản trị kinh doanh

2.3. Khoa: Kinh tế

3. Điều kiện học học phần

Học sau học phần Phương pháp luận nghiên cứu khoa học; Kỹ năng mềm;...

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan cơ bản về đổi mới sáng tạo, quản trị đổi mới sáng tạo, nghiên cứu và phát triển sản phẩm, thương mại hóa đổi mới sáng tạo. Từ đó hình thành và áp dụng tư duy đổi mới sáng tạo trong giải quyết các tình huống thực tế. Phân tích và đề xuất được ý tưởng đổi mới sáng tạo và kế hoạch chiến lược sơ bộ thực hiện ý tưởng đó.

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Hiểu biết được căn bản về đổi mới sáng tạo, tổng quan và các mô hình đổi mới sáng tạo, các yếu tố hình thành lợi nhuận từ sự đổi mới sáng tạo và quan điểm quản trị đổi mới sáng tạo theo quá trình.

4.1.2. Hiểu biết được nguồn gốc của những đổi mới sáng tạo, nguồn gốc bên trong và bên ngoài tổ chức.

4.1.3. Hiểu biết được tổng quan về chiến lược đổi mới sáng tạo, các khái niệm cơ bản về chiến lược đổi mới sáng tạo, Các loại hình chiến lược đổi mới sáng tạo.

4.1.4. Nắm được quá trình quản trị chiến lược đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, hoạch định chiến lược và triển khai chiến lược đổi mới sáng tạo.

4.1.5. Hiểu biết được tổng quan về sản phẩm mới, quá trình thiết kế và phát triển sản phẩm mới trong các ngành khác nhau.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Hình thành các kỹ năng cơ bản như kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày và giải quyết vấn đề,...

4.2.2. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch...

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng kỹ năng giao tiếp, trình bày, làm việc nhóm, kỹ năng thuyết phục và tạo dựng mối quan hệ, mạng lưới quan hệ trong công việc và quan hệ xã hội. Tự tin, dám chấp nhận rủi ro và đương đầu với mọi thách thức.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu biết về tổng quan và các mô hình đổi mới sáng tạo, các yếu tố hình thành lợi nhuận từ sự đổi mới sáng tạo và quan điểm quản trị đổi mới sáng tạo theo quá trình.

2. Nắm bắt được các vấn đề về quá trình quản trị chiến lược đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, hoạch định chiến lược và triển khai chiến lược đổi mới sáng tạo.

3. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch...

4. Khả năng làm việc độc lập, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, trình bày, làm việc nhóm, kỹ năng thuyết phục và tạo dựng mối quan hệ, mạng lưới quan hệ trong công việc và quan hệ xã hội. Tự tin, dám chấp nhận rủi ro và đương đầu với mọi thách thức.

5. Hình thành kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn

6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết căn bản về đổi mới sáng tạo, quản trị đổi mới sáng tạo theo quá trình. Đồng thời phân tích vai trò của đổi mới sáng tạo đối với hoạt động kinh doanh và các mô hình đổi mới sáng tạo. Chiến lược đổi mới sáng tạo, lựa chọn được các chiến lược đổi mới để đạt mục tiêu. Thiết kế và phát triển sản phẩm để đổi mới sáng tạo ... từ đó biết hiện thực hóa ý tưởng của mình một cách khoa học.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
Chương 1	Căn bản về đổi mới sáng tạo	6,0	6,0		4.1.1 4.1.5
1.1	Tổng quan đổi mới sáng tạo	1,0	1,0		4.2.1
1.2	Các mô hình đổi mới sáng tạo	2,0	2,0		4.2.2
1.3	Các yếu tố hình thành lợi nhuận từ sự đổi mới sáng tạo	1,0	1,0		4.2.3
1.4	Quan điểm quản trị đổi mới sáng tạo theo quá trình	2,0	2,0		
	Câu hỏi chương 1				
Chương 2	Nguồn gốc của những đổi mới sáng tạo	4,0	4,0		4.1.2 4.2.1
2.1	Tổng quan về nguồn gốc đổi mới	1,0	1,0		4.2.2 4.2.3
2.2	Nguồn gốc bên trong tổ chức	1,5	1,5		
2.3	Nguồn gốc bên ngoài tổ chức	1,5	1,5		
	Câu hỏi chương 2				
Chương 3	Tổng quan về chiến lược đổi mới sáng tạo	4,0	4,0		4.1.3 4.1.4
3.1	Các khái niệm cơ bản về chiến lược đổi mới sáng tạo	2,0	2,0		4.2.1 4.2.2
3.2	Các loại hình chiến lược đổi mới sáng tạo	2,0	2,0		4.2.3
	Câu hỏi chương 3				
Chương 4	Quản trị chiến lược đổi mới sáng tạo	8,0	8,0		4.1.4 4.1.5
4.1	Quá trình quản trị chiến lược đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp	2,0	2,0		4.2.1 4.2.2 4.2.3
4.2	Hoạch định chiến lược đổi mới sáng tạo	2,0	2,0		
4.3	Triển khai chiến lược đổi mới sáng tạo	4,0	4,0		
	Câu hỏi chương 4				
Chương 5	Quá trình thiết kế và phát triển sản phẩm mới	6,0	6,0		4.2.1 4.2.2
5.1	Tổng quan về sản phẩm mới	1,0	1,0		4.2.3
5.2	Quá trình thiết kế và phát triển	2,5	2,5		



Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
	sản phẩm mới				
5.3	Quá trình phát triển sản phẩm mới trong các ngành khác nhau	2,5	2,5		
	Câu hỏi chương 5				
	Kiểm Tra Trình	2,0	2,0		

8. Phương pháp giảng dạy

Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm.
- Làm bài tập lớn theo quy định của giảng viên
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Làm bài kiểm tra tự luận	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Tự luận (90P)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập:

11.1. Tài liệu chính:

[1] Phân tích đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp Việt Nam. NXB ĐHQGHN. 2016

11.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Allan Afuah, Innovation Management: Strategies, Implementation and profits - Quản trị quá trình đổi mới và sáng tạo. NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

[3] Bài giảng Quản trị đổi mới và sáng tạo ĐHCN Quảng Ninh

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần tham khảo và chuẩn bị
1	Căn bản về đổi mới sáng tạo	10			+ Tài liệu [1], [3]
2	Nguồn gốc của những đổi mới sáng tạo	10			+ Tài liệu [1], [3]
3	Tổng quan về chiến lược đổi mới sáng tạo	10			+Tài liệu [1], [2], [3]
4	Quản trị chiến lược đổi mới sáng tạo	20			+Tài liệu [1], [2], [3]
5	Quá trình thiết kế và phát triển sản phẩm mới	20			+Tài liệu [1], [2], [3]



HIỆN TRƯỞNG

TS. Hoàng Hùng Thắng

P.TRƯỞNG BỘ MÔN

ThS. Đặng Thị Thu Giang

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 8 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Trần Hoàng Tùng